DOCUMENT RESUME

ED 219 959 FL 013 154

TITLE Young Adults in America. A Booklet for [Vietnamese] Refugees in Their Late Teens = Doi Song Thanh Thieu Nien O Hoa Ky. Tap Huong Dan Thanh Thieu Nien Viet-Nam.

INSTITUTION Center for Applied Linguistics, Washington, D.C. Language and Orientation Resource Center.

PUB DATE 81

NOTE 38p.; For related documents, see FL 013 155-158.

LANGUAGE English; Vietnamese

EDRS PRICE MF01/PC02 Plus Postage.

DESCRIPTORS *Adjustment (to Environment); Adolescents; *Bilingual Instructional Materials; Career Planning; *Cross Cultural Training; Drinking; Drug Use; Educational Opportunities; Family Relationship; Friendship; Housing; Laws; Money Management; *Refugees; Stress Variables; *Vietnamese People; *Young Adults

ABSTRACT

Young persons in their late teens have problems and concerns that are different from those of persons who are younger or older. This booklet recognizes this fact and discusses some aspects of American life that might be of particular interest to young people of Vietnamese origin. It gives information that will be helpful in making knowledgeable decisions in the context of U.S. society and culture. The information is arranged according to the following topics: (1) laws that affect young persons; (2) various categories of relationships; (3) different possibilities of living arrangements; (4) money; (5) educational opportunities; (6) careers and jobs; (7) alcohol and drugs; (8) coping with stress; and (9) information on where to get personal help and various written materials. The guide is printed in both English and Vietnamese to facilitate use by Americans and Vietnamese young adults who may be working together. (AMH)

****
* Reproductions supplied by EDRS are the best that can be made *
* from the original document. *
****

ED219959

Đời Sống Thanh Thiếu Niên Ở Hoa Kỳ

Tập Hướng Dẫn Thanh Thiếu Niên Việt-Nạm

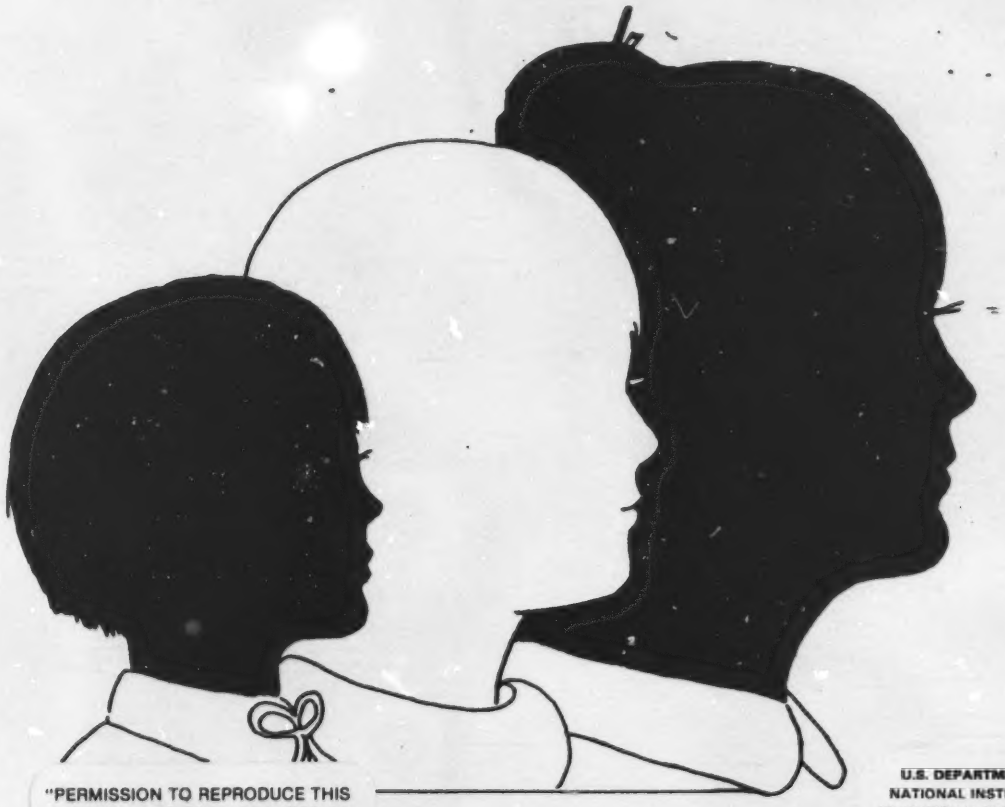

"PERMISSION TO REPRODUCE THIS MATERIAL HAS BEEN GRANTED BY
CAL
TO THE EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)."

U.S. DEPARTMENT OF EDUCATION
NATIONAL INSTITUTE OF EDUCATION
EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)
X This document has been reproduced as received from the person or organization originating it.
☐ Minor changes have been made to improve reproduction quality.
• Points of view or opinions stated in this document do not necessarily represent official NIE position or policy.

FL013154

Young Adults in America

A Booklet for Refugees in their Late Teens

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU..... 1

Luật Lệ Bảo Vệ Vị Thành Niên..... 5

Mối Liên Hệ Gia Đình và Bạn Bè..... 9

Chọn Nơi Ăn Chốn Ở..... 15

Vấn Đề Tiền Bạc..... 17

Vấn Đề Đại Học..... 19

Nghề Nghiệp và Việc Làm..... 23

Rượu, Ma Túy và Tuổi Trẻ..... 25

Nên Làm Gì Nếu Bị Khủng Hoảng Tinh Thần..... 29

Những Cơ Quan Cung Ứng Dịch Vụ..... 33

Tập "Hướng Dẫn Thanh Thiếu Niên Việt Nam ở Hoa Kỳ" này do một nhóm chuyên viên biên soạn với sự cộng-tác của chuyên viên Việt Nam để giúp các bạn trẻ hiểu biết về những sự khác biệt giữa hai lối sống: ở Hoa Kỳ và ở Việt-Nam.

Tập này được in theo lối song-ngữ. Tuy nhiên bản văn tiếng Việt không hẳn hoàn toàn giống bản tiếng Anh, vì vậy không nên dùng tài-liệu này để học tiếng Anh. Sở-dĩ người ta cho in phần Anh-ngữ là để giúp bạn có thể luận-đàm với bạn bè hoặc giáo sư người Mỹ một cách dễ dàng hơn.

Chúng tôi hy-vọng tập hướng dẫn này sẽ giúp các bạn một phần nào trong tiến trình thích nghi với đời sống mới ở Hoa Kỳ.

© Copyright 1981
Center for Applied Linguistics

TABLE OF CONTENTS

INTRODUCTION..... 2

Laws That Affect You..... 6

Relationships..... 10

Living Arrangements..... 16

Money..... 18

Education..... 20

Careers and Jobs..... 24

Alcohol and Drugs..... 26

Coping with Stress..... 30

Where to Get Help..... 34

NOTE: This guide is printed in both English and Vietnamese to facilitate use by Americans and young Vietnamese adults who may be working together. The Vietnamese version is an adaptation of the English, not a direct translation, and the text of some sections my differ slightly. For this reason, the booklet should not be used as an aid in teaching or learning English.

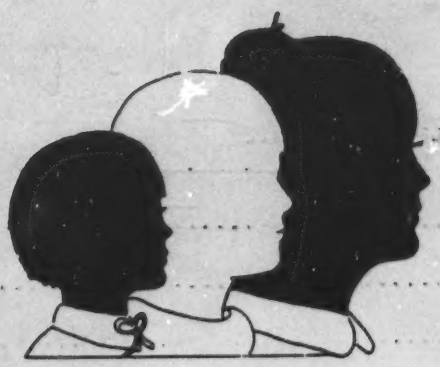

Lời Nói Đầu

Một thiếu nữ Việt-Nam, 16 tuổi hỏi bà bao trở : "Bà có biết ai giống như bà không?" Thấy bà không hiểu, cô nói thêm: "Bà có thấy ai hiểu bà hoàn toàn không? Tôi có thể nói với bà một vài chuyện và bà có thể hiểu tôi. Tôi có thể tâm sự với mẹ tôi về vài vấn đề khác và mẹ tôi có thể thông cảm. Bạn bè của tôi cũng hiểu một vài khía cạnh của con người tôi, nhưng không ai có thể thông cảm tôi hoàn toàn vì mỗi người tôi gặp đều có một cái gì khác biệt với tôi. Nếu tôi còn ở Việt Nam thì may ra..."

Người Mỹ quan-niệm lứa tuổi từ 16 đến 20 là một lứa tuổi khó khăn trong đời. Đây là giai-đoạn cuối của quãng đời niên thiếu,(adolescence) và đã có nhiều sách vở nói đến những khó khăn mà lứa tuổi này phải trải qua. Đây là thời kỳ thay đổi quan trọng trong đời của một thanh niên Mỹ. Anh không còn là một đứa trẻ nữa, mà đã đến lúc phải chấp nhận nhiều trách nhiệm mới, phải chín chắn hơn trong cách cư-xử. Tuy-nhiên, vì chửa hẳn là người trưởng thành, anh không có quyền xử-dụng một vài tự-do căn bản dành cho người lớn như quyền ký khế-ước, hợp-đồng hay quyền chọn nơi cư-ngụ nếu chưa đủ 18 tuổi.

Gia-đình và luật-pháp vẫn có quyền ngăn-cấm không cho anh làm nhiều quyết định như ý muốn. Chửa hẳn là người lớn, mà cũng không còn là trẻ con, anh hoang mang không biết làm gì cho phải, không biết xã-hội chờ đợi gì ở mình.

Khi lớn hơn chút nữa, anh lại gặp nhiều khó khăn khác. Bấy giờ anh phải làm nhiều quyết định quan trọng có ảnh hưởng đến trọn cuộc đời của anh: Có nên đi làm không hay nên tiếp tục học đại học? và nên chọn môn gì? Nên ở với bố mẹ hay sống riêng với bạn bè? Nên lập gia-đình? Nhiều thanh-niên nhận thức mình có trách nhiệm phải làm những quyết định đó và phần đông hân-hoan đón nhận trách nhiệm mới. Tuy nhiên những quyết định quan trọng như thế đòi hỏi nhiều suy nghĩ và cân nhắc.

Dần-dà anh sẽ trở thành tự-lập hơn. Tự-lập là một cá-tính đặc-biệt của người Mỹ. Anh sẽ có tự-do chọn lựa nhưng đồng thời anh cũng có trách-nhiệm phải tự lo thân.

Lứa tuổi choai-choai là lứa tuổi đầy gay go; là một giai-đoạn chuyển tiếp từ một đứa trẻ sang một người trưởng-thành. Giai-đoạn giao thời này đòi hỏi nhiều uyển-chuyển và sức mạnh tinh-thần.

Sự thích nghi của tuổi trẻ còn khó khăn hơn trong một xã hội mới, một quốc gia mới. Biến đổi từ một đứa trẻ thành một người lớn đã là cả một vấn-đề; một đứa trẻ sinh đẻ ở Việt-Nam, phải trưởng thành ở xã-hội Mỹ lại còn khó khăn gấp bội. Ở Việt-Nam bạn biết rõ bổn-phận và trách-nhiệm của người lớn. Ở xã-hội Mỹ bạn không chắc đã biết rõ người lớn phải làm những gì. Bạn cũng không chắc bạn muốn gì cho cuộc đời mới của bạn ở xứ này?

Nhiều người tỉ nạn trẻ tuổi chán nản tự hỏi: "tôi có nên giữ theo lề lối Việt nam hay sống như người Mỹ?". Những tập quán cổ-truyền Việt-Nam của bạn hẳn vẫn còn quan-trọng; tuy nhiên va chạm với đời

Introduction

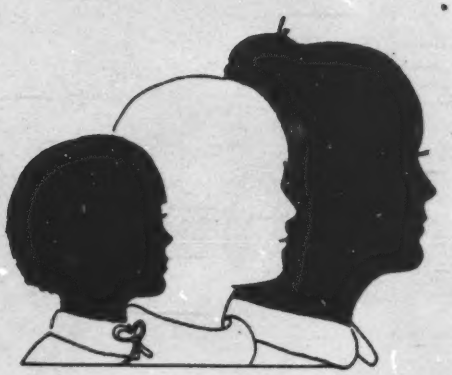

"Do you know anyone who is like you?" the 16-year-old refugee asked her sponsor, who did not understand the question. The refugee explained, "I can talk to you about some things, and you understand; I talk to my mother about others and she understands; my friends understand different parts of me. But nobody understands the whole me because everybody is different from me in some way. Maybe if I were still in Vietnam. . .."

The late teens--16 through 20 years old--are considered by Americans to be a very difficult time of life. This is the latter part of the period that counselors call "adolescence," and a great deal has been written about the troubles experienced by people this age.

This is a time of change for a young adult. You are no longer a child, for you are expected to accept new responsibilities and be mature in behavior. Unlike an adult, however, some of your basic freedoms are limited, such as the right to sign a contract or decide where to live if you are under 18. Your family and some of the laws in this country can prevent you from making many of your own decisions. Neither an adult nor a child, you may easily be confused about what is expected of you--or even what to expect of yourself.

Another difficult change as you grow older is the need to make many decisions which may affect the rest of your life. Do you want to go to college or work? Should you live at home with your family or in an apartment with friends? Should you get married? Many young people feel a responsibility to make such decisions for themselves; in fact, many welcome this responsibility. Still, starting to make decisions is a serious task that warrants much thought and consideration.

Finally, you are becoming more independent, a trait Americans deeply value. You will have greater opportunity to make your own choices but will also be expected to take care of yourself.

Adolescence, then, is a demanding time of life in which one grows from a child into an adult. This transition requires a great deal of strength and flexibility.

The adjustment of adolescence is even more difficult for a young person in a new country. The change from being a child to an adult is demanding enough; to change from being a child in Vietnam to an adult in America creates additional problems. You know what is expected of adults in your own country. Are you as certain what will be expected of you in the United States or what you want in your own life?

Many young refugees express frustration in not knowing, "Am I Vietnamese or am I American?" The traditions you brought with you from your home country are probably still very important to you, but living in America may have influenced many other beliefs and values. You may, in fact, be both American and Vietnamese, adopting aspects of each culture. While this can be confusing, you may ultimately be able to mold the strengths of both nations into your own personal strengths. But this is not an easy process, and it adds to the uncertainty that can be such a painful part of adolescence.

sống ở Hoa-Kỳ, nhiều giá trị, tin tưởng cũ cũng có thể bị lung lay đôi phần. Thực ra, bạn có thể "vừa là Mỹ vừa là Việt-Nam", hội-nhập cả hai nền văn-hoa. Trong giai đoạn hội-nhập đầy hoang mang này bạn có thể uốn nắn những sức mạnh tích-cực của hai nền văn-hoa và tạo cho mình một cá-tính riêng. Nhưng việc này cũng không phải là một việc dễ, nó làm cho giai đoạn giao thời thêm nhiều khó khăn cay đắng.

Mục Đích Của Tập Hướng Dẫn này:

Có lẽ bạn đã đọc cuốn *"Sách Hướng Dẫn Người Tỉ Nạn ở Hoa Kỳ"* viết ra để giúp người tỉ nạn mới tới hiểu rõ người Mỹ và nước Mỹ. Nhiều đoạn trong cuốn ấy rất ích lợi cho bạn. Tuy nhiên vì nhận-thức rằng những khó-khăn của một thanh-niên at hăn khác biệt với những khó khăn của người đã trưởng-thành hay của trẻ con, tập hướng dẫn này được soạn ra đặc-biệt đề-cập đến một vài khía cạnh của đời sống ở Mỹ mà tuổi thanh-niên như bạn cần biết.

Tập này sẽ không làm những quyết định liên quan đến vấn đề học vấn, đời tư hoặc những vấn đề cá nhân khác. Cá nhân và gia đình bạn phải tự quyết định lấy. Chúng tôi chỉ hy-vọng giúp bạn có thể quyết định sáng suốt hơn bằng cách giới thiệu với bạn đời sống ở Hoa Kỳ theo quan niệm của một người Mỹ. Quan-niệm này không thể bảo là hay hơn hay đỏ hơn quan-niệm của bạn ở Việt-Nam. Dĩ nhiên, lối sống ở đây khác biệt với lối sống ở Việt-Nam và dù đồng ý hay không, bạn cũng cần hiểu những sự khac biệt ấy để có thể thấy rõ giá trị riêng của mình, để có những quyết-định thích-nghi với xã hội mới dễ-dàng hơn và để giúp bạn hiểu rõ người Mỹ hơn trong vấn đề giao-tế.

Đoạn cuối của tập này sẽ luợc-dẫn những cơ-quan cung ứng dịch-vụ đặc-biệt cho lứa tuổi ấy và những tài liệu cần biết. Những chỉ dẫn này có tính cách tổng-quát, áp-dụng chung cho toàn nước Mỹ, tuy-nhiên nếu cần, chúng tôi có thể giúp bạn tìm những dịch-vụ trong cộng đồng bạn ở.

Chắc hẳn bạn để ý thấy hai chữ "quyết định" được lập đi lập lại nhiều lần trong tập này. Hai chữ ấy rất quan-trọng đối với tuổi trẻ. Tương lai, sự-nghiệp của một đời người, tùy thuộc vào những quyết-định đó. Chúng tôi hy-vọng tập hướng-dẫn này sẽ giúp bạn làm những quyết-định khôn ngoan để tương lai được tốt đẹp.

The Purpose of This Booklet

You may be familiar with the book, *Your New Life in The United States*, which was written to help newly-arrived refugees better understand Americans and this country. Much of that book will be useful to you. Recognizing, however, that you as a young person may have some problems that differ from those of adults or young children, the authors of *Your New Life in The United States* have written this booklet to discuss some aspects of American life that may be of particular interest to you.

This booklet is not going to tell you what to do with your education, personal life or anything else. These are decisions for you and your family to make. We hope, instead, to give you more information so that you might be able to make more knowledgeable decisions. This will be done by giving you an American point of view of various aspects of life in this country. This perspective is no better or worse than that you experienced in your own country. It is *different*, however, and understanding some of these differences--whether you agree with them or not --may help you better understand your own values so you can make your own decisions more easily in addition to explaining how Americans are likely to react to those decisions.

Finally, this booklet will give you some information regarding how to get personal help and various written materials. Much of the information has to be general because we are writing for people all over the United States, but we can help you determine how to find assistance in your own community.

The word *decisions* has already appeared many times in this booklet. That is because adolescence is a time when you begin to make important decisions about your life. We hope that the information in this booklet will help you make wiser decisions that will enable you to have a more successful future.

Luật Lệ Bảo Vệ Vị Thành Niên

Khoảng một trăm năm nay, chính phủ Hoa kỳ ở mọi cấp đã đặt ra nhiều đạo-luật để bảo vệ và dẫn dắt nhi-đồng và thanh thiếu-niên. Mục-đích của những đạo-luật này là cho chính-phủ quyền can-thiệp vào nội-bộ của gia-đình nếu quyền lợi của đứa trẻ bị vi-phạm, hoặc trong trường-hợp cha mẹ không thể hay không muốn săn-sóc con cái. Quyền này căn-cứ trên giả-thuyết là con trẻ không thể tự lo lấy được và do đó cần phải được bảo-vệ. Thí dụ tiểu bang nào cũng có luật cấm ngược đãi nhi-đồng (child abuse laws) để trừng phạt những cha mẹ hành hung con cái. Người ta có thể mang đứa trẻ đi, nói khác nếu có đủ lý-do chứng-minh đứa trẻ sẽ bị hành hung hay bị đánh đập tàn-tệ nếu còn tiếp-tục ở chung với cha mẹ. Tiểu bang nào cũng có luật bắt buộc cha mẹ phải cho con đi học (miễn-phí) cho tới một mức tuổi nhất-định (thường là 16 tuổi); phải chích ngừa cho trẻ con, và luật hạn chế các loại công việc trẻ con có thể làm.

Mặt khác, vị-thành-niên không được hưởng tất cả những quyền tự-do của người trưởng-thành. Dĩ-nhiên, vị-thành-niên phải tôn-trọng luật-lệ chung cho tất cả mọi người, như luật cấm ăn trộm, và sẽ bị trừng-trị nếu vi-phạm.

Những đạo-luật đặc-biệt chỉ phối lớp tuổi vị-thành-niên gồm bốn phần chính:

1. *Quy Chế Vị-Thành-Niên.* Vị-thành-niên thường là một đứa trẻ dưới 18 tuổi, theo luật phải tôn-trọng những lời dạy bảo hợp-lý và hợp-pháp của cha mẹ, nghĩa là luật-lệ Hoa Kỳ bắt buộc thanh thiếu-niên phải kính trọng và vâng lời cha mẹ. Cũng còn có nghĩa là trong trường-hợp một thiếu niên bỏ nhà ra đi mà không có phép cha mẹ hay từ-chối không nghe lời cha mẹ (thường gọi là đứa trẻ "bất-trị"), thì chính-phủ có quyền can-thiệp bằng cách giao cho cảnh-sát cùng nhân-viên Tòa Án Thiếu-Nhi giúp giải-quyết nội vụ. (Tòa Án Thiếu-Nhi là Tòa Án dành riêng cho thanh thiếu-niên).

Nhiều cộng-đồng còn đặt giờ "giới nghiêm" cho thanh thiếu-niên, nghĩa là thanh thiếu niên không được đi chơi khuya quá một giờ giới hạn nào đó, trừ khi đi với cha mẹ.

2. *Rượu và Thuốc Lá.* Tiểu bang nào cũng có qui-định hạn tuổi được uống rượu, dưới từ 18 tới 21. Có tuổi nhỏ hơn không có quyền mua, trừ hay tiêu-thụ các thứ nước uống có chất rượu. Một vài tiểu bang ấn định hạn tuổi tuổng-tự cho quyền hút thuốc lá. Vị thành niên vi-phạm luật này có thể bị Tòa Án Thiếu-Nhi phạt tiền hay phạt bằng cách khác.

3. *Công Việc.* Luật giới-hạn loại công việc và số giờ làm việc đối với người dưới 18 tuổi. Vị-thành-niên cũng không được ký các khế-ước nếu không có người lớn ký cùng.

Những quy-luật này được đặt ra cốt là để bảo-vệ vị-thành-niên để bị những mánh khóe buôn bán bất-lương lừa bịp, hoặc bị đặt trong một tình trạng làm việc thiếu an-toàn.

4. *Hôn-Nhân.* Có nhiều đạo-luật giới-hạn quyền lập gia-đình của tuổi trẻ. Mỗi tiểu bang qui-định một hạn tuổi tối thiểu, thường là 18 tuổi, cho thanh-niên

Laws that Affect You

For approximately 100 years, laws at all levels of government in the United States have been designed to both protect and govern children and young people. The belief behind many of these laws is that the government has a right to intervene in family matters if it is in the interest of the youth or if the parents are unable or unwilling to care for the child. This is based on the assumption that children cannot take care of themselves and therefore need an advocate to protect them. For example every state has child abuse laws which punish parents who severely harm their children. The children in such a home can even be taken from the family and given another place to live if there is sufficient reason to believe that they will be badly beaten or otherwise harmed if they remain with the family.

Other laws that protect children and youth include compulsory free education up to a given age (usually 16), restrictions on the kinds of jobs for which young people may be hired, and immunization requirements.

On the other hand, some laws restrict the rights of young people so that they do not have all the freedoms of adults. (Of course, young people must obey the laws that pertain to all people--laws against theft, for example--and can be punished for breaking these laws.)

There are four main areas in which laws specifically address the behavior of young people:

1. *Status*. A dependent minor, ordinarily someone under the age of 18, is required by law to "obey the lawful and reasonable requests of his parents." All this means is that American law expects young people to respect and obey their parents. It also means, however, that if a young person were to run away from home (leave his or her family without their permission) or refuse to obey his or her parents (called being ungovernable), the government could intervene and police and Juvenile Court officials would become involved. (The Juvenile Court is a special court designed for young people.)

Many areas also have curfews for young people. This means they cannot stay out at night after a certain time unless with their parents.

2. *Alcohol and Tobacco*. Every state has a minimum drinking age, ranging from 18 to 21 years old. Someone younger than this age may not legally buy, possess or consume alcoholic beverages. Some states have similar age limits for the use of tobacco. Anyone who disobeys this law could be fined or in some way punished by the Juvenile Court.

3. *Business*. People under the age of 18 are restricted in the jobs they may accept and the hours they may work. They also may not sign a legal contract unless an adult also signs for them. These regulations are designed primarily to protect young people who may be more easily cheated by unfair business practices or put in an unsafe working situation.

4. *Marriage*. There are many laws that affect a young person's right to get married. Each state has a minimum age,

muốn lập gia đình không cần cha mẹ cho phép. Nếu thoát ly bỏ mẹ đi lập gia đình dưới tuổi pháp định, chính-phủ có thể huy bỏ hôn-thu và bắt "trẻ con" nhà ai thì về nhà người ấy. Có trường hợp người con trai có thể bị kết tội bắt cóc, nhất là nếu đối tân hôn trốn qua tiểu bang khác.

Vị-thành-niên Hoa Kỳ có những quyền đặc-biệt gì? Trong hầu hết mọi trường hợp, họ được luật-pháp bảo-vệ như những người khác. Tỉ dụ khi bị bắt vì một tội gì đó, vị thành-niên cũng có quyền đòi hỏi được xử như luật-định và được luật-sư biện-hộ. Vị-thành niên có một vài quyền riêng nhưng những quyền này chỉ được đề cập tới khi vì một lý-do nào đó, cha mẹ không thể chăm nom nuôi-nấng con cái được. Theo luật-định, chính quyền địa phương có trách-nhiệm nuôi nấng đứa trẻ cho đến tuổi trưởng-thành nếu gia-đình không nuôi được.

Nếu bạn muốn biết thêm chi tiết về quyền-hạn và trách-nhiệm của bạn theo luật-định, hoặc muốn tìm hiểu những luật lệ được áp-dụng trong cộng-đồng (như tuổi được uống rượu chẳng hạn), bạn nên điện thoại cho Sở Cảnh Sát hoặc Tòa Án Thiếu Nhi. Số điện-thoại của hai nơi này đều có ghi trong niên-giám điện thoại.

often 18, for people to marry without their parents' permission. If the young people "run away" and marry below this age, the government can dissolve the marriage and force each person to return home. In fact, in some circumstances the man could be charged with kidnapping, particularly if the couple went to another state.

What rights do young people have in the United States? In most respects, they have the same legal protection as anyone else. For example, if arrested for a crime, the young person would be entitled to a fair trial and representation by a lawyer. They also have some rights that are based on their age, most of which are important only if for some reason the parents are not able to take care of them. These rights insure that someone will take care of them if the family cannot.

If you want further information about your legal rights and responsibilities or would like to find out about laws in your community (such as the drinking age), call either the police department or the Juvenile Court; both numbers are in your phone book.

Mối Liên Hệ Gia Đình và Bạn Bè

Suốt cuộc đời chúng ta, mối liên-hệ giữa người với người rất quan-trọng. Ở xã hội Mỹ, trong thời niên-thiếu những liên hệ này--trong gia đình, giữa bạn bè hay người khác phái--lại càng quan-trọng hơn vì chúng phải chịu nhiều thay đổi nhiều khi khó khăn và có ảnh-hưởng sâu đậm tới quãng đời trưởng-thành về sau. Những sự thay đổi nhiều khi phức-tạp làm cho tuổi trẻ hoang-mang không biết cư-xử thế nào cho phải với bạn-hữu và gia-đình. Thí dụ, những người bạn rất thân mấy năm về trước có thể ngày nay không còn gì tương-đồng với bạn nữa.

Gia-Đình

Có lẽ bạn cũng đã biết, nếp sống của gia-đình Mỹ khác xa với nếp sống quen thuộc của bạn ở Việt-Nam, do đó đã gây nhiều căng thẳng trong các gia-đình Việt nam ti-nan, nhất là lúc có vài người trong nhà đã "Mỹ hoá" trong khi những người khác cố-gắng duy-trì văn-hoa cổ truyền. Nhưng dù cho đời sống ở đây có khác, nhiều gia-đình đã thích nghi được với xã-hội mới đồng-thời vẫn duy-trì được sự liên-hệ gần gũi với nhau. Có thể sự liên-hệ này trở nên thắm thiết hơn.

Gia-đình sẽ trải qua một thay đổi khác mía khi trẻ con khôn lớn. Ở đâu cũng vậy, sự liên-hệ giữa cha mẹ với các con nhỏ khác với sự liên-hệ giữa cha mẹ với các con lớn. Cũng may sự trưởng thành tiến-triển vì tự nên sự thay đổi cũng từ từ, tương đối thoải-mái cho mọi người trong gia-đình. Tuy nhiên đối với một người ti-nan, đời sống ở một nước xa lạ đã mang lại nhiều thay đổi khó khăn, sự trưởng-thành của con trẻ sẽ có vẻ như đột-ngột và làm cho cha mẹ ưu-tư. Thí dụ nhiều gia đình ưu-lo khi con cái bắt đầu chú-ý tới vấn-đề bạn trai bạn gái.

Những người con lớn trong nhà có thể phải gánh trách-nhiệm mới trong gia-đình. Những trách-nhiệm này có thể cũng tương tự như những trách-nhiệm bạn đã biết ở Việt Nam, mà cũng có thể là những trách nhiệm mới khác. Đây là lúc mọi người trong gia-đình phải tìm hiểu nhu-cầu của nhau để có thể tích-cực giúp đỡ nhau. Nhiều khi "giải pháp Việt" hay "giải pháp Mỹ" đều không thích-hợp mà phải tìm một giải pháp riêng khuyến-khích nâng-đỡ nhau

Relationships

Throughout our lives, people are extremely important to us. During adolescence, however, the types of relationships Americans have--family, friends, and people of the opposite sex--change dramatically, reflecting changes in young people as they become adults. The relationships themselves are no less important, but the changes can be hard to understand and make people uncertain of how to get along with friends and family. For example, best friends from a few years ago may no longer have anything in common.

Family

As you have probably already learned, American family life tends to be very different from what you were used to in Vietnam. This has resulted in a great deal of stress for many refugee families, particularly when some members of the family become "Americanized" while others try to preserve their own traditions. But even though life in this country is different, many families are able to successfully adapt to the changes they experience while retaining their closeness to each other--or perhaps even becoming closer.

Another change in families occurs as children grow up. In all countries relationships are different between parents and young children and parents and adolescents. Fortunately, because maturing is a gradual process the change is slow and reasonably comfortable for everyone in the family. For a refugee, however, life in a new country brings about so many changes that the maturing of the children may seem abrupt and threatening. For example, many parents are frightened and concerned when their sons or daughters express an interest in dating.

Young refugees in the United States may be faced with new responsibilities within their families. Perhaps these are similar to those they would have expected in their own country; others may be new and strange. It then becomes important for the members of the family to understand what they need from each other and how to best help each other. Sometimes

trong tiến trình thích ứng với cuộc đời mới ở một xã-hội mới.

Có nhiều đại gia-đình sang đến Mỹ, không thể ở cùng với nhau mãi, mà phải mỗi người một ngã. Đó cũng là một trong những thảm-kịch lớn của đời người tị-nạn. Tuy nhiên lúc đó là lúc toàn-thể gia-đình thật sự cần đến nhau, và nhiều gia-đình cũng đã thành-công không những trong việc định-cư mà còn trở nên gần gũi và thân thiết hơn, sau khi đã giúp nhau vượt thử thách để cùng làm lại cuộc đời.

Bạn Bè

Bạn bè chiếm một phần quan trọng trong đời sống của lứa tuổi choai-choai. Con người của bạn cũng như giá-trị của bạn có thể được thấu hiểu qua những người mà bạn chọn làm bằng-hữu. Bạn bè của bạn thích đi học hay thích gì khác? Họ có gần-gũi với gia đình họ không? Hoạt-động của họ thế nào? Họ là người Mỹ, Việt, hay cả Mỹ lẫn Việt?

Vấn Đề Bạn Trai Bạn Gái (Dating).

Sự giao-dịch với người khác phái ở Mỹ khác hẳn với Việt-Nam vì sự dị biệt văn hoá giữa hai nước. Ngay giữa người Mỹ với nhau, vấn đề bạn trai bạn gái cũng là nguyên-nhân của nhiều va-chạm gay go, sợ hại hay bối rối vì đây là một vấn-đề tình cảm, cá-nhân. Nếu bạn thấy bối rối trong vấn-đề giao dịch với người khác phái thì cũng không có gì lạ. Nên nhớ rằng nhiều người Mỹ cũng bối-rối không kém. Sự giao du giữa bạn trai bạn gái thường được chấp nhận và khuyến-khích ở xã-hội Hoa Kỳ, nhưng không có một mô-thức nào qui định hai người cần phải cư xử như thế nào trong thời gian giao du.

Tùy theo quan-niệm của cha mẹ và sự chín-chắn của mỗi cá-nhân, người Mỹ có thể bắt đầu có bạn trai, bạn gái rất sớm, chừng 12 hay 13 tuổi. Lúc đầu, người con trai và con gái gặp gỡ nhau với sự hiện diện của một người lớn. Đi chơi thì phải về đúng giờ cha mẹ ước-định. Giao-du tập-thể cũng rất thông-thường nghĩa là nhiều cặp cùng đi chơi với nhau, thường là dự những tổ-chức ở trường, vui chơi ăn uống ở nhà, hay đi xem chiếu bóng.

Khi lớn hơn, hai người có thể đi chơi một mình (không có sự giám-thị của người lớn hay không cần đi chung với nhiều cặp khác), cha mẹ cũng cho đi khuya hơn và phạm vi hoạt-động cũng rộng-rãi (và cũng tốn kém hơn), như hẹn đưa nhau đi nghe hòa-nhạc hoặc khiêu-vũ. Cha mẹ thường chỉ chấp-nhận cho con đi chơi với bạn trai bạn gái như thế khi con họ đã lớn khôn và đã có kinh-nghiệm đối-xử trong việc giao-tiếp với người khác phái.

Thường thường thì sự giao-du để trở nên thân-thiết khi bạn lớn hơn. Một khi hai người đã quen biết nhau lâu thì sự "giao-du thân mật" hầu như là một chuyện đi-nhiên.

Thế nào gọi là "giao-du thân-mật?" Cũng khó mà giải thích vì quan-niệm của mỗi người mỗi khác, "thân-mật" có thể gồm những ý nghĩ gần-gũi, cảm thấy lo lắng cho nhau, cảm thấy thích-thú khi gần nhau, tin-cậy nhau. Nói chung đó là một thứ tình-cảm đặc-biệt hai người dành cho nhau. Đôi khi thân mật cũng hàm-ý là ăn nằm với nhau.

Chắc bạn thường nghe nói là người Mỹ cho sự ăn nằm với nhau là chuyện thường, không có gì quan-trọng lắm như ở nước bạn? Điều đó có lẽ đúng. Hai người có thể ăn nằm với nhau mà không cần phải đi đến hôn-nhân. Chắc bạn cũng thường nghe nói rằng người Mỹ (kể cả những người ở lớp tuổi bạn) hoạt động mạnh về mặt sinh lý. Điều này thì không đúng lắm. Sự đòi hỏi sinh-lý thay đổi tùy từng cá-nhân, không kể tuổi-tác. Có người thấy không cần thiết. Có người cần phải được thỏa mãn sinh-lý và cần thỏa mãn với nhiều người. Khó có thể tiêu biểu-hóa nhu cầu sinh-lý của một người Mỹ, cũng như khó có thể tiêu-biểu hóa nhu cầu sinh-lý của một người Việt-Nam.

Vì vậy, nên thận-trọng trong sự phê phán và ước-đoán hoạt-động sinh-lý của người khác, nhất là khi tưởng rằng người ấy chú-ý tới mình: nhiều cử chỉ của người Mỹ làm cho nhiều người tị-nạn hiểu lầm, và do đó đưa đến những kết-luận lầm lẫn. Thí dụ nhiều người tị-nạn bẽn-lẽn khi thấy người Mỹ có thói quen thích sự đụng chạm với người khác phái và tranh mọi đụng chạm với người cùng phái. Khi một người Mỹ khác phái nắm tay hay ôm vai bạn, có thể chỉ để tỏ tình bằng-hữu hơn là sự ham muốn sinh-lý, trong khi đụng chạm người cùng phái có thể bị coi như cử-chỉ đồng-tính luyến-ái. Cũng như không ai lấy làm lạ khi thấy một cặp trai

neither the Vietnamese nor the American way is right for them and family members must find their own way to support each other in the difficult process of adjusting to life in a new country.

There are many aspects of resettlement that can force families apart, which is one of the great tragedies of being a refugee. However, the family members truly need each other at this time and many successful families have not only survived resettlement but have become a much stronger, closer family for having survived it together.

Friends

Friends are a very important part of life during adolescence, and you can learn a lot about yourself and about your values by considering the people you have chosen as friends. Are they interested in school or in other things? Are they close to their families? What are their activities? Are your friends Americans, Vietnamese or both?

Dating

Relationships with members of the opposite sex are almost always extremely different from those in Vietnam because of the great cultural differences between the two countries. Even for Americans dating can be a source of great conflict, fear and confusion because it is so personal and emotional. If you feel confused about what is expected of relationships with members of the opposite sex in this country, try to understand that most Americans are equally confused. Dating between adolescents is generally accepted and even encouraged in this country, but beyond that there is little agreement regarding what should happen between the two people and even what activities an "acceptable date" might include.

Depending on the parents' values and the maturity of the individual youth, Americans usually start dating sometime in their early teens. At first, dates may be chaperoned, meaning that an adult is present to supervise the activity, and the parents establish a curfew, telling the son or daughter to be home by a specific time. Group dating is also common; several young couples go on a date together, typically to school functions, informal parties or dinners, or movies.

As the youth gets older, individual dating (without other couples or chaperones) is more common, the curfew is moved back and the range of activities is expanded to include more elaborate (and more expensive) activities such as "dinner dates," going to concerts, and formal dances. Adults generally do not approve of this kind of dating by their sons and daughters until they are somewhat older and have been dating for a few years.

It is generally safe to say that dating relationships become more intimate as you become older and more mature. A specific relationship also becomes more intimate as the two people know each other longer.

What does "intimacy" mean? While it is difficult to describe and is different for every person, intimacy includes closeness, feelings of deep concern for each other, enjoying each other, trusting each other, generally a very special feeling that they have together. Sometimes--not always--intimacy includes sexual activity.

gái nắm tay, hoặc ôm ngang lưng nhau đi dạo trong buổi hẹn đầu; và nụ hôn chia tay buổi tối cũng rất thường đối với một cặp chưa quen biết nhau nhiều. Người Mỹ quan niệm chuyện thân cận xác thịt giữa hai người là một diễn tiến tự nhiên sau khi hai người đã quen biết nhau một thời gian. Khi một người Mỹ hôn bạn trong buổi đi chơi đầu, không có nghĩa là người đó đã "mê" bạn, hay muốn sàm-sỡ; cũng không nhất định có nghĩa là người đó muốn mời bạn đi chơi một lần nữa.

Nhiều người gặp rắc-rối với pháp-luật khi cưỡng-bách người khác ngủ với mình trong khi người kia không thuận hay không thích. Ở Hoa Kỳ, hành-động này bị coi là hiếp-dâm, một tội có thể bị tù nhiều năm. Luật-pháp bảo vệ tất cả mọi người chống nạn hiếp-dâm, luật này áp-dụng cho cả người tị-nạn nữa. Hầu hết các tiểu bang còn có luật qui-định hạn tuổi "ưng thuận". Nếu một người con trai hay một người đàn ông giao-hợp với một người con gái dưới tuổi ưng-thuận này, y có thể bị tù. Tuổi ưng-thuận khác nhau tùy từng tiểu bang.

Vấn-đề thân cận trai gái là một vấn đề riêng tư mà người con trai mới lớn phải thận-trọng trong quyết-định của mình vì nó có thể ảnh-hưởng tới cả đời mình, cả gia-đình mình. Những yếu-tố cần cân nhắc trong sự quyết-định là gia-đình, tôn-giáo, quan-niệm sống và thái-độ đối với phái nữ. Lý-tưởng hơn hết là nên cùng với người bạn gái mình bàn-bạc và quyết-định chung.

Nên nhớ là sự giao hợp trai gái có thể đưa đến sự thai nghén hoặc bịnh phong tình. Nên biết trước mà ngăn ngừa.

Muốn có tài liệu về mấy vấn-đề này, bạn có thể hỏi ở phòng mạch bác-sĩ, ở Sở Y-Tế địa-phương hay Sở Kế Hoạch Gia Đình. Có thể xin tài-liệu bằng tiếng Việt ở thư-viện của Trung-Tâm Ngôn-Ngữ Ứng-Dụng (Center for Applied Linguistics). Ngoài ra bạn có thể theo học các lớp về sinh-lý ở các trường trung-học. Không nên chỉ học hỏi ở bạn bè, vì bạn bè đôi khi không biết nhiều như họ đã khoe khoang.

Sự giao-dịch giữa bạn trai bạn gái cũng như những sự giao-dịch khác, có thể rất tốt đẹp nếu đôi bên chú-ý đến nhu-cầu của nhau và lo-lắng cho nhau. Quan-niệm bạn trai bạn gái ở Mỹ đặc-biệt khác với ở Việt-Nam, có thể làm cho đời sống thêm phong-phú và vui thích, mặc dù cũng có vẻ quá rắc rối đáng lo ngại.

You may have heard that Americans are more casual about sexual activity than people in your own country. This is probably true. For example, a young couple might have sexual relations even if they do not plan to get married. You may also have heard that all Americans (including people your own age) are very sexually active. This is most definitely *not* true. There is a wide range of sexual behavior among Americans of all ages, ranging from no activity at all to a great deal of activity with a large number of partners. It would be impossible to say what sexual activity is "typical" of Americans, just as it would be impossible to make a similar statement about the people in your own country.

Because of this range, it is dangerous to assume anything about another person's sexual behavior, including that person's possible interest in you. Many American practices can mislead refugees, so they make incorrect assumptions regarding others's intentions. For example, many refugees are confused by Americans' tendency to touch people of the opposite sex and avoidance of physical contact with people of the same sex. For an American of the opposite sex to touch you is just as likely to be a gesture of friendship as a sexual advance, while touching someone of the same sex may be interpreted as a homosexual gesture. It is also very common for couples to hold hands or walk with their arms around each other on a first date, and a "goodnight kiss" is not unusual even for a couple who do not know each other intimately. Americans tend to view sexual involvement as being a gradual process that develops as two people get to know each other better. The fact that an American might kiss you the first time you date does not necessarily indicate an interest or willingness to engage in any further sexual activity at that time or even a desire to date you again.

Many people have gotten into serious legal trouble for forcing themselves sexually on someone who was not interested or willing. In the United States, this is considered rape, an offense for which one can go to prison for many years. This law protects all people from engaging in sexual activities against their will, including refugees and young people. Most states also have laws establishing the age of consent. If a boy or a man has sexual relations with someone under this age, he can go to jail. The age of consent varies from state to state.

The choice young people make regarding their sexual behavior is one of the most personal decisions they will ever make. It may affect the rest of their lives, including relationships with their families. That decision will be based on family background, personal values, religious beliefs, and the nature of relationships with people of the opposite sex. Ideally, the decision includes consideration of the needs and wishes of the boyfriend or girlfriend,and the decision will be a mutual one.

Any person who decides to engage in sexual behavior should understand the possibilities of pregnancy and venereal disease and how to prevent them. Information can be obtained on these subjects from a doctor, a local health department or a Planned Parenthood office. Materials in your own language are available from the Language and Orientation Resource Center. In addition, some schools have sex education classes in which you will learn more about these topics. It may not be a good idea to rely on information received from friends, who might be less informed than they appear.

Dating relationships, like all other relationships, can be most successful if each person is concerned with the well-being of the other and they try to take good care of each other. This aspect of American life, so different from life in Vietnam, can then become rewarding and enjoyable, as confusing and frightening as it may now seem.

Chọn Nơi Ăn Chốn Ở

Khi qúa 18 tuổi người Mỹ có quyền lựa chọn xếp đặt nơi ăn chốn ở cho mình. Sự quyết định này tùy-thuộc vào yếu-tố tài chánh, gia-đình và ý thích cá-nhân. Phần này xin lược-kê vài lối sống mà người Mỹ thường chọn.

Ở Với Gia-Đình.

Thanh-niên thiếu-nữ tiếp-tục sống với cha mẹ khi sắp tới tuổi trưởng-thành là chuyện thông thường tại nhiều nước. Ở Mỹ, số người 20 tuổi hay lớn hơn vẫn ở với cha mẹ cũng càng ngày càng đông. Có người chọn tiếp tục sống với gia-đình vì lý-do kinh-tế, cũng có người ở lại với gia-đình vì lý-do tình-cảm. Sự hỗ-trợ tình cảm này có thể rất cần-thiết vì việc con cái lớn sống ở nhà với cha mẹ là một việc hiển-nhiên ở xã-hội Việt-Nam. Nếu gia-đình chỉ có một mình cha hay mẹ thì sự có mặt của người con lớn lại càng cần thiết hơn để có thể giúp đỡ trong nhà: gánh vác bớt việc chi tiêu, trông nom các em nhỏ,v.v...

Ở Với Bạn.

Sống với một hay nhiều bạn đỡ tốn hơn là sống một mình, và có thể giúp nâng đỡ nhau về tình-cảm. Nhiều người Mỹ thích sống chung với các bạn vì không những vui mà còn học hỏi được lẫn nhau.

Ở Một Mình.

Có người thích sự tự-do được sống một mình và cho rằng sống một mình sẽ đem lại nhiều kinh-nghiệm qui-giá. Lẽ đi-nhiên, sự bất-lợi trước mắt là mướn nhà một mình rất tốn kém. Nhiều người thấy ở một mình như vậy qua cô-đơn, nhất là khi họ xuất thân ở một gia-đình đông con.

Ở Với Người Phối-Ngẫu hay Bạn Trai, Bạn Gái.

Nhưng cặp vợ chồng lấy nhau lúc hay còn quá trẻ thường hay ly-dị nhau nhiều hơn những người chín chắn rồi mới lập gia-đình. Tuy nhiên cũng có nhiều cặp vợ chồng trẻ khá hạnh-phúc. Có nhiều người, Mỹ cũng như Việt, quyết định lập gia-đình sớm hơn "lứa tuổi trung-bình". Bây giờ số người bạn trai bạn gái quyết định sống chung không cần hôn-thú càng ngày càng nhiều tuy xã-hội Mỹ cũng chưa chấp-nhận hẳn lối sống chung "hòa-bình" này. Thường thường cha mẹ không bằng lòng nhưng qúa 18 tuổi con cái có quyền đi ở riêng và sống theo ý thích của mình. Xã hội và gia-đình không chấp-nhận là một chuyện khác.

Việc đi chọn mướn nhà có thể rất phức tạp. Nên nhờ bạn bè hoặc nhờ người đã có kinh nghiệm trong cộng-đồng giúp đỡ. Bạn cũng có thể đọc "Tập Hướng-Dẫn Người Tị Nạn" để biết thêm về chi-tiết mướn nhà.

Living Arrangements

Young Americans have a wide range of alternatives available to them regarding where and with whom they live as they get older, depending on financial, family and personal factors. This section will briefly mention some of the living arrangements common in this country.

Living With Your Own Family

For young people to continue to live with their families as they approach adulthood is a common practice in most countries. It is also becoming increasingly common in the United States for people in their early 20's or even older to remain "at home." Some people choose to do so for economic reasons; others stay with their families to provide mutual emotional support. Such support can be particularly important to refugee families because it is more culturally familiar and acceptable for the youth to remain at home. If only one parent is in the home, it may be important for an older youth to remain with that parent and help with household duties: paying some expenses, helping with younger children, etc.

Living with Friends

Living with one or more friends is less expensive than living alone and can enable the young people to support each other emotionally. Many Americans are attracted to living with roommates because it can be fun in addition to being a learning experience.

Living Alone

Some people prefer the privacy and independence of living alone. Others feel it is an important growing experience. A major disadvantage, of course, is that maintaining an apartment can be expensive. In addition, many find this to be a lonely way of life, particularly if they come from large families.

Living with A Spouse or Friend of the Opposite Sex

Although people who get married at a young age are more likely than older couples to get divorced, many such marriages are quite successful. Some refugees as well as Americans choose to get married at a younger age than the "average" American.

It is becoming more common in this country for a boyfriend and girlfriend to share an apartment. "Living together," however, is still not fully accepted, particularly in some parts of the country, and families often do not approve. It is, however, the legal right of people over 18 to live together if they so desire and are willing to face the family and social problems that might result.

Choosing an apartment can be complicated and requires a great deal of time, effort and consideration. For more information, see *Your New Life in the United States* or talk to friends and others in your community with experience in apartment-hunting.

Vấn Đề Tiền Bạc

"Cha tôi quyết định di-cư sang Hoa Kỳ vì ông nghe nói đường sá ở đây được lát bằng vàng. Khi đến nơi ông mới hay là đường đất, chưa ca được tráng nhựa! Và sau một thời gian ông cũng không tìm được việc gì hơn là công việc đi lát đường!"

Như bài học kinh-nghiệm của người dân di-trú kể trên cho thấy không có gì bảo đảm là đến xứ này sẽ được giàu có, nhất là đối với những người tị nạn mới tới chưa biết nói tiếng Anh, hoặc không có nghề chuyên-môn. Vì vậy cần phải học hỏi cách xử-dụng tiền bạc, lập ngân-sách chi tiêu, mở trương-mục tại ngân-hàng v.v.

Muốn biết chi-tiết về "Tiền-tệ, Thuế Vụ, Bảo-Hiểm và Người tiêu-thụ," xin đọc chương thứ 8, cuốn "Sách Hướng-Dẫn Người Tị Nạn ở Hoa Kỳ."

Money

"My father came to the United States because he heard that the streets were paved with gold. When he arrived, he found out they weren't even paved! After a while he learned that the only job he could find was paving streets."

As this immigrant's father learned, there is no guarantee of wealth in this country, particularly for a newly-arrived refugee who does not yet speak English or have applicable work experience. It is therefore important to learn how to handle money, use a budget, start bank accounts etc. For more information on these and other financial subjects, read Chapter 8, "Finances and Consumer Education," in *Your New Life in the United States.*

Vấn Đề Đại Học

Sau khi học xong trung học, người Mỹ hay người Việt cũng đều phải chọn một trong hai đường: nên đi làm hay tiếp tục lên đại-học. Và nếu đi đại học thì nên học môn gì, ở đâu v.v. Sự chọn lựa này tùy thuộc vào khả năng chuyên-môn và ý thích cá-nhân. Hơn nữa đi học Đại-học rất tốn kem nên tài chánh cũng là một yếu tố quan trọng trong việc chọn lựa.

Chương trình đại-học thay đổi tùy từng nơi và vì vậy chúng tôi không tiện bàn đến một chương trình đặc biệt nào mà chỉ nói chung về nhiều loại chương trình và sẽ chỉ dẫn cho bạn cách tìm hiểu chi tiết về chương trình đặc biệt trong vùng bạn ở.

Các Khóa Học Bán Thời Gian.

Có nhiều khóa học được tổ-chức vào buổi tối hay ngoài giờ làm việc (thứ Bảy chẳng hạn) để cho những người đi làm có thể theo học. Những khoá học này gọi là khóa học bán thời gian và thường do cộng đồng tổ-chức tại các trường trung học, trường chuyên-nghiệp hay tại các trường đại-học. Có nhiều lớp đặc-biệt dành riêng cho người tị nạn (như lớp Anh Văn). Thường thường thì học-phí rất rẻ, có nhiều lớp miễn phí. Nên hỏi chi-tiết về những khoa học bán thời gian trong vùng bạn ở tại các trường địa-phương hay văn phòng thiện nguyện.

Trường Chuyên Nghiệp.

Sau Trung học, có nhiều người muốn đi học nghề. Chương trình học nghề có thể chỉ kéo dài một hay hai năm và ra trường có thể kiếm được việc làm khá ngay. Trường chuyên-nghiệp còn được gọi là "Trường Kỹ-Thuật". Có thể hỏi giáo sư ở Trung-học, hay nhân-viên sở tìm việc địa phương để biết rõ trong vùng bạn ở có những trường Kỹ-Thuật nào. Thường thường trong niên-giám điện-thoại cũng có liệt kê những trường này.

Vừa Làm Việc Vừa Học Nghề.

Đôi khi bạn có thể được mướn với tư cách phụ việc và được phép vừa làm việc vừa học nghề. Đây là cơ-hội tốt nhất vì cũng như đi học mà được lãnh lương. Nhưng cơ hội này thường rất hiếm. Cứ hỏi qua văn-phòng tìm việc địa-phương nhờ họ chỉ dẫn.

Chương Trình Đại Học.

Những học trò giỏi ở bậc trung học thường thích tiếp tục lên đại học vì họ muốn được mở mang thêm kiến-thức tổng quát và đi sâu vào một lãnh vực chuyên môn. Cái lợi của việc học đại-học là sinh-viên có cơ-hội học hỏi nhiều về văn hóa và lịch-sử Hoa Kỳ ngoài việc học lấy một văn-bằng chuyên-môn. Có một kiến thức rộng rãi về nước Mỹ sẽ giúp cho người tị nạn thích nghi với hoàn-cảnh mới dễ-dàng hơn và sẽ dễ thành-công hơn.

Tùy môn học mình chọn, một văn-bằng đại-học đòi hỏi 4 tới 9 năm học. Sau bốn năm bạn sẽ có bằng Bachelor of Arts (BA) hay Bachelor of Science (BS) tương đương với bằng Cử-nhân ở Việt Nam. Học thêm hai năm nữa bạn sẽ có bằng Master of Arts (MA) hay Master of Science (MS), tương đương với bằng Cao-học hay Phó Tiến Sĩ. Thêm ba năm nữa thì bạn sẽ được văn-

Education

Most Americans complete high school and many young refugees will also graduate. If you are one of the many young refugees who will graduate from high school, you will face not only the decision of whether to continue education (instead of working full-time) but also what kind of education to pursue and where it might be available. Your decision will be based on your personal and professional goals, work and educational background, and any special skills you have. In addition, college education can be very expensive, so finances may be an important consideration.

Educational opportunities vary from community to community and from time to time. It is therefore impossible to specifically describe in this booklet the schools and programs available in your community. Instead, types of postgraduate education are discussed, including how to get further information regarding schools and programs in your area.

Part-time Classes

For those who can't afford or don't want to attend school full-time, many communities have programs which permit the student to take classes in the evening or some other time that will allow sufficient time for work. Such programs may be sponsored by community high schools, vocational colleges, or academic colleges and universities, and may include classes designed specifically for refugees. Some of these classes are inexpensive or even free. You can find out more about the programs in your community from the schools, resettlement office (VOLAG) or from your high school counselor.

Trade School

Many young people choose to attend trade school after they complete high school. Programs may only require one or two years' study and sometimes prepare the student for high-paying jobs. They are sometimes called "Technical Colleges." You can find out what is available in your area by talking to a high school counselor, looking in the phone book, or asking at the Job Service office in your community.

On-the-Job Training

Sometimes you can get a job in which you are hired as an assistant and receive training in specific skills. This can be an excellent opportunity because you receive pay while you are being trained, but such jobs are unusual and may be very hard to find. Your Job Service office may have information on any on-the-job training available in your community.

College or University

Americans who have been successful in high school and are interested in more extensive academic or professional training usually consider going to college. An advantage of a college or university education is that the student can learn a great deal about the history and culture of the United States as well as training for a specific job. This increased knowledge of the U.S. can help a refugee adapt

bằng cao nhất của đại học gọi là Doctor of Philosophy (Ph.D) tức là bằng cấp Tiến Sĩ. Đại-học Y-khoa cũng phải mất 9 năm.

Đại học ở Mỹ theo chế-độ tín chỉ (credit system) nên nếu bạn đi học khóa hè thì bạn có thể rút ngắn số năm học lại. Ngoài ra còn có những trường đại học cộng-đồng hai năm (community college), học phí rất rẻ. Bạn có thể học ở đây hai năm đầu rồi chuyển qua trường đại học lớn. Trường đại học cộng đồng cũng có chương trình dạy nghề hai năm và cấp bằng gọi là Associate of Arts (A.A). Với bằng A.A., bạn có thể đi kiếm việc làm được rồi.

Nếu không đủ điều-kiện tài chánh để đi học toàn thời gian (full-time student) bạn có thể đi học bán thời-gian bằng cách ghi tên vào các lớp tối hay cuối tuần.

Phí tổn đại học thường chênh lệch nhau rất xa. Có nơi chỉ tốn vài trăm một niên khóa có nơi học phí cao đến 11,000$ một năm. Thường thường thì sinh-viên có thể xin trợ-cấp, xin học bổng hoặc vay tiền để trả học-phí. Nhưng những trợ cấp tài-chánh này thường không đủ, sinh viên vẫn phải đóng góp thêm một phần. Vì vậy phải thăm dò kỹ các trường trước khi quyết định.

Nên nhớ rằng có bằng cấp đại-học chưa chắc đã có thể tìm được việc làm tốt. Hiện nay số người tốt-nghiệp đại-học ở Mỹ rất nhiều nhưng nhiều người không tìm được việc làm trong lãnh-vực chuyên-môn của mình mà phải đi tìm việc khác. Đi học đại-học có lợi cho bản-thân về phương diện mở mang tầm hiểu biết, trau dồi cá-tính nhưng chưa chắc đã giúp nhiều cho công ăn việc làm. Nên bàn với vị giáo-sư cố-vấn ở trường trung học xem có nên đi học đại-học ngay hay nên đi làm vài năm đã. Vị này cũng có thể giúp bạn về những thủ-tục giấy tờ xin vào đại-học. Có thể viết hay gọi điện-thoại thẳng cho văn-phòng nhận đơn (Admission Office) của trường đại-học bạn chọn để hỏi về những chi tiết cần biết. Bạn cũng có thể xem xét những cuốn tổng kê (cataloque) về những môn và ngành học của các trường đại học tại thư-viện địa-phương hay thư-viện của một trường đại-học trong vùng.

to this country more easily and successfully. Depending on the field you choose, you could be required to study full-time from two to nine years in college before receiving the degree required for that field. The most common degrees are: Associate of the Arts (A.A.), two years; Bachelor of Science or Bachelor of Arts (B.S. or B.A.), four years; Master of Science or Master of Arts (M.S. or M.A.), one or two years after the B.S. or B.A.; and Doctor of Philosophy (Ph. D.), three to five years after the M.S. or M.A.

The expense of a college or university education varies dramatically, ranging from only a few hundred dollars to as much as $11,000 a year for tuition alone. Sometimes assistance through scholarships, grants or loans is available, but nearly all students must bear at least some of the expense themselves. You therefore may want to look around before deciding which schools to apply to.

Because there are now many college graduates in the United States, it is important to know that a college degree does not guarantee the student a good job, particularly in some fields. In fact, some graduates are unable to find jobs in their fields at all and must seek other types of work. They may still have learned a great deal and have developed personally from college, but it does not always directly lead to career advancement.

Your school counselor can help you determine if attending college is the right choice for you and if you should enter immediately or wait a few years. He or she can also help you with the complicated process of applying for admission. Information about specific schools can be obtained by writing or calling the Admissions Office of that school. You can also learn about specific schools around the country by going to the library of a college or university close to you. The library will have catalogs from different schools across the country. Some local public libraries also have college catalogs available.

Nghề Nghiệp và Việc Làm

Hai, một thanh-niên 18 tuổi, học rất giỏi và muốn trở thành một bác-sĩ. Có nhiều lý-do khiến người ta tin tưởng là cậu sẽ thành-công. Tuy nhiên, khi đi tìm việc làm mùa hè, cậu đã sớm cảm thấy chán nản. Cậu tự hỏi: "Làm sao có thể tìm được một công việc văn phòng để tôi có thể học hỏi thêm, thay vì việc làm chân tay?" Thay vì công việc văn phòng, Hai đã phải nhận một việc độc nhất mà cậu tìm được: một chân lao-công quét dọn trường. Cậu để dành tiền lương để có thể đi học đại-học vào mùa Thu.

Câu chuyện của Hai là một câu chuyện tiêu-biểu không những đối với thanh-niên tị nạn mà còn đối với nhiều thanh-niên Mỹ nữa. Thường thường những người chưa có kinh-nghiệm làm việc khó có thể xin được việc đúng theo khả-năng hay theo ý mình thích. Sự kiện này có thể làm cho đương sự thối-chí và hắt-hủi. Nhưng nhiều người--thuộc đủ lớp tuổi, đủ chủng tộc--khi cần, đều phải nhận những việc làm mà mình không thích.

Sau khi tốt-nghiệp trung-học mà không đi đại-học thì bạn có thể làm việc gì? và lương bao nhiêu? Lương bắt đầu đi làm sẽ không bao nhiêu. Thường thường công nhân chỉ được lương tối thiểu. Hiện thời là $3.35 một giờ, hay $580 một tháng. Dĩ-nhiên, ai cũng muốn tìm những công việc trả lương khá hơn, nhưng khó có thể tìm được ngay lúc đầu.

Những công việc đó không thích thú hay lương ít cũng có ích cho người mới đi làm. Đi làm cho có kinh-nghiệm đã, vì đi tìm việc ở đâu người ta cũng đòi có kinh-nghiệm. Thành-tích đi làm và giấy giới-thiệu tốt của chủ cũ có thể giúp người tị nạn có cơ hội tìm được việc khá hơn. Hơn nữa, trong bất cứ công việc gì, dù nhỏ mọn đến đâu, ta cũng có thể học hỏi được ít nhiều.

Đôi khi nhận một việc làm ở mức thấp chỉ là bước đầu để tiến tới một việc làm tốt hơn. Liệu ta có cơ hội học hỏi thêm khi làm việc hay có được huấn-luyện thêm để sau này có thể được giao phó một công việc khá hơn không? Liệu hãng có dự tính tăng lương thăng chức cho những người làm việc cần-mẫn không? Đó là những câu hỏi quan-trọng cần cân nhắc khi ta quyết-định nhận một công việc gì. Dù sao, thanh niên mới ra đời thường phải nhận một công việc lương thấp và không được như ý muốn. Nhiều người Mỹ cho rằng cần phải làm một công việc như vậy trong vài năm trước khi có thể tạo cho mình được những cơ-hội tốt hơn. Điều này nói ra có vẻ chán nản, nhưng ta cũng phải tự an-ủi rằng tuổi ta còn trẻ, đời ta còn dài, mai đây sẽ còn nhiều cơ-hội tốt và công việc về sau này chắc chắn sẽ thích thú hơn.

Careers and Jobs

An 18-year-old refugee named Hai was doing very well in school and planned to go to college after graduating from high school. He hoped to become a doctor, and there was every reason to believe he could achieve this goal. When looking for a summer job, he quickly became discouraged. "Where can I find a job where I use my mind instead of my hands and can learn?" he asked in frustration. He instead took the only job he could find as an assistant janitor in a school. Using his salary, he was able to save money to attend the university in the fall.

Hai's story is familiar not only to young refugees but to many young Americans as well. In most cases, it is unlikely that someone with little work experience will be able to get exactly the job he or she wants or even likes. It can be frustrating and discouraging, but many people of all ages and ethnicities have simply out of necessity had to take jobs they don't like.

If you are not going to pursue an education after high school what can you hope for in a job? The first question, of course, is how much money you will earn. In most cases, the answer will be "not very much"; often the worker is only paid the minimum wage, which is currently $3.35/hour or about $580/month. Of course, people look for better-paying jobs, but there is a possibility that they will not be able to find one at first.

Even jobs that are unpleasant or do not pay very well can be of value to the young worker. Previous work experience is one of the first questions asked of someone who is being considered for a job. To have worked in this country and received a positive recommendation are valuable to the refugee who is looking for a better job. In addition, something can be learned from virtually any job, no matter how menial it might be.

Sometimes an entry-level job can provide a good start towards something better. Does the worker learn on the job or receive training that will later enable him or her to get a better job? Does the company sometimes promote good entry-level workers into better, high-paying jobs? These are important considerations when deciding what jobs to pursue.

Still, the fact remains that young people often have to accept jobs that do not pay well and that they do not enjoy. Many Americans find it necessary to work at such jobs for a few years until they can create better opportunities for themselves. As discouraging as this thought may be, it might be of some consolation to remember that an advantage of being young is that you have many years ahead of you to pursue such opportunities, and it is quite possible that you will spend most of your working life--whether in the United States or in another country--in a job that you like.

Rượu, Ma Túy và Tuổi Trẻ..

Hầu hết tuổi trẻ ở Mỹ bị đe-dọa bởi nạn nghiện rượu và ma-tuý. Số vị-thành niên dùng rượu và ma-tuý rất nhiều. Có nhiều người dùng quá độ đến mức có hại cho thể xác và tinh-thần. Sử lạm-dụng ma tuý này được coi là một thảm-trạng xã-hội ở Hoa Kỳ. Chính-phủ đã có nhiều chương trình hầu mong cải-tạo tư-tưởng thanh thiếu-niên, khuyến-khích họ tránh xa ma tuý. Tuổi trẻ thích dùng rượu và ma tuý vì nhiều lý-do:

1. *Bắt Chước Người Lớn.*
Uống rượu là một thói quen thù tạc đối với người Mỹ và đã vô tình làm gương xấu cho con trẻ. Con cái lý-luận rằng cha mẹ uống được thì chúng cũng uống được.

2. *Giải-Trí.*
Người Mỹ cũng thích dùng rượu và ma tuý như một thú tiêu-khiển. Con cái mới lớn cũng muốn thử thú tiêu-khiển này.

3. *Áp-Lực Bạn Bè.*
Đôi khi tuổi trẻ uống rượu vì áp-lực của bạn bè. Nếu trong một buổi họp mặt mà những người khác đều uống rượu và hút cần-xa, thì mình có cảm tưởng không thể nào đứng riêng mà không nhập cuộc.

4. *Tò Mò.*
Một vài người vì nghe nói nhiều tới những loại ma tuý như marijuana, nên cũng muốn thử xem cho biết.

5. *Liều Thuốc Giúp Sử Khủng Hoảng Tinh Thần.*
Nhiều người lao mình vào rượu và ma tuý như một lối thoát những áp lực của đời sống hằng ngày.

Tại Mỹ, người ta không chấp nhận cho vị-thành niên xử dụng ma-tuý và rượu. Luật pháp cấm uống rượu nếu dưới một mức tuổi nào đó: (giữa 18 và 21 tùy theo tiểu bang.) Riêng về ma-tuy như marijuana, bạch-phiến, nha-phiến v.v.., thì tuổi nào cũng không được dùng. Nếu bị bắt gặp hút ma-tuy có thể bị bắt, mặc dù tội uống rượu và hút cần sa thì chỉ bị phạt nhẹ--có thể là $25 hay $50.00--chứ không phải phạt tù.

Uống rượu và dùng ma tuý rất có hại cho sức khoẻ, tuy rằng mức-độ nguy hại cũng tùy loại ma-tuy và thời gian xử dụng. Hơn nữa, hít các chất như keo (glue), ét-xăng, chất sơn, để có cảm-xúc "lạ", thường làm hại óc, gan, thận và có thể làm chết người. Có thể hỏi thêm chi tiết ở trường học hoặc các sở Y-Tế địa phương về sự nguy hại do rượu và ma tuý gây ra.

Nghiện rượu là một thảm trạng xã-hội ở Mỹ, nhiều gia-đình tan vỡ vì nạn nghiện rượu. Năm mươi phần trăm các tai nạn xe hỏi chết người ở Mỹ đều do người lái xe say rượu gây ra. Tại nhiều tiểu-bang, người nào lái xe khi say rượu sẽ bị thu hồi tạm thời bằng lái, dù rằng không gây ra tai nạn.

Một vấn-đề khác nữa trong việc dùng ma tuý là người xử-dụng thường không biết rõ phẩm-chất của thứ ma-túy mình mua. Vì mua bán ma-tuy là bất hợp pháp nên người bán thường lén lút và dùng thứ phẩm chất kém hoặc giả. Chẳng hạn, PCP, một loại ma tuý rất nguy-hiểm, thường được bán giả

Alcohol and Drugs

Most young people in America are exposed to alcohol and drugs. Many young people use them, and a tragically large number abuse drugs or alcohol to the extent that they are physically or emotionnally harmed by them. This abuse is seen as being a major problem in the United States, and extensive efforts have taken place to educate young people regarding these substances and to attempt to discourage use.

American youth use drugs and alcohol for many reasons, including:

Adult use. Drinking is very common in the United States, and many young people conclude that if their parents do it, why can't they?

Recreation. Drug and alcohol use for pleasure is also common; many young people finding they enjoy using them.

Peer pressure. Sometimes young people are influenced by their friends; if every one else at a party is using a drug or alcohol, the other may not want to be the only one who does not use it.

Curiosity. Having heard a great deal about drugs such as marijuana, some people want to find out about it for themselves.

Reduce stress. Many people--young people and adults alike--use these substances as an escape from the pressures of life.

The fact that drug and alcohol use by young people is not accepted in the United States is reflected in the laws prohibiting their use. Alcohol use is illegal for people under a given age (between 18 and 21, depending on the state), while the commonly used drugs--marijuana, "speed," "downers," cocaine, narcotics and others--are illegal for everyone regardless of age. You can be arrested for the use of these drugs, although penalties for drinking alcohol or smoking marijuana are usually less severe and in most cases involve a fine--perhaps $25 to $50--rather than a jail sentence.

All drugs, including alcohol, present health hazards, although the amount of danger depends on the drug and extent of use. In addition, inhaling substances such as glue, gasoline, or paint, as some people do to "get high," is known to cause serious damage to the brain, liver and kidneys and can be fatal. More extensive information on the risks of drug and alcohol use can be obtained from your school or local health department.

Alcohol abuse is a major social problem in the United States because of the family breakdown that often results when a family member drinks too much. In addition, 50% of the automobile fatalities in the United States result from people driving after they have been drinking. This is an extremely dangerous practice because people drive very poorly after they drink. Even if there is not an accident, many states suspend the driver's license of anyone who is caught driving under the influence of alcohol.

Another problem with drug use is that

là chất bạch phiến, vì giá bạch-phiến quá cao. Vì vậy, mua của một người lạ bất cứ chất gì là một điều rất nguy-hiểm.

Sau cùng, xử-dụng ma-túy và rượu đã tạo ra nhiều thảm cảnh gia-đình tại Mỹ. Còn cái thích dùng ma-tuy mà cha mẹ thì không chấp-nhận, gây ra sự bất hòa giữa những người trong gia-đình, một điều còn đáng quan-tâm hơn chính sự nghiện ma tuy.

Hiểu biết rõ về các hậu quả của sự dùng rượu và ma túy là một điều rất quan trọng. Ở Mỹ, bạn đề có nhiều cơ hội hút ma-tuý hơn ở Việt Nam, vì vậy cần phải biết những nguy hại do ma-túy gây ra để đề-phòng.

the users cannot usually be certain of the quality of what they are taking. Because drugs are illegal, people who sell them are free to distribute a drug that is of poor quality or is not even what they say it is. For example, PCP, an extremely dangerous drug, is sometimes sold as cocaine, which is much more expensive. Buying or accepting any drug from a stranger is therefore dangerous.

Finally, drug and alcohol use have created serious family problems in the United States as youth use drugs that their parents do not approve of. This can lead to alienation and other problems among family members that can be even more serious than drug or alcohol use itself.

It is very important, then, that you have a thorough understanding of the effects of drug and alcohol use.. You will have many more opportunities to obtain these substances in the United States than you did in Vietnam and you will be much safer if you have an accurate understanding of the risks involved.

Nên Làm Gì Nếu Bị Khủng Hoảng Tinh Thần

Trong tập sách này, chúng ta đã bàn nhiều về các khó khăn của người thanh niên tị nạn ở Hoa Kỳ. Chúng ta cũng nên bàn về vấn đề khủng hoảng tinh thần và về những giải-pháp giúp bạn giải quyết.

Khủng hoảng tinh thần là một cảm-giác lo âu bồi hồi vì làm việc quá nhiều, lo nghĩ quá nhiều, chịu quá nhiều áp-lực, hay phải đối-phó với quá nhiều trách nhiệm. Một người bị khủng hoảng tinh thần thường khó ngủ, ăn mất ngon, lúc nào cũng cảm thấy khổ sở, không thể tập-trung tư-tưởng và cảm thấy tương lai mờ mịt. Đôi khi tình trạng căng thẳng thần kinh để lâm cho bị nhức đầu.

Ai cũng có lúc bị khủng hoảng tinh thần, nhưng đối với nhiều người tị nạn trẻ tuổi thì số người mất mỏi tinh thần có hơi nhiều. Nếu không được săn sóc chu-đáo, tình trạng này có thể làm hại đến sức khỏe và tâm trí. Làm thế nào để giải quyết tình trạng khủng hoảng tinh thần?

Trước hết nên tìm hiểu khi còn ở Việt Nam trong trường hợp bị khủng hoảng tinh thần thì đương-sự đã đối-phó như thế nào? Có lẽ những giải-pháp ấy cũng có thể giúp đương-sự ở Mỹ.

Tìm những giờ phút thoải mái và giải trí cũng là một lối thoát. Ta hãy xem trường hợp của một người tị nạn vì quá lo lắng không kiếm đủ sống nên đã làm hai việc, nhiều khi 80 giờ một tuần. Ông ta bắt đầu thấy mệt mỏi cả thể xác lẫn tinh thần và còn lo lắng nhiều hơn về vấn-đề tiền bạc. Sau một thời gian, ông ta phải bỏ bớt một việc, và cảm thấy khỏe dần vì có nhiều thì giờ nghỉ ngơi. Do đó ông cũng bớt lo lắng.

Điều quan trọng là phải tự đem lại cho mình những phút nghỉ ngơi thoải mái, những trò chơi giải trí lành mạnh. Điều này không có nghĩa là nên lười biếng, mà có nghĩa là quan-tâm săn sóc sức khỏe của mình để có thể học và làm việc hữu hiệu hơn. Giải trí làm cho tinh thần được nhẹ nhàng.

Phần nhiều người ta giải quyết vấn đề khủng hoảng tinh thần nhờ sự giúp đỡ của những người thân, bạn bè, bạn đồng-sự v.v... Nhiều khi cũng không cần phải nói nhiều về những vấn đề khó khăn. Sự chăm sóc của người thân làm cho đương sự cảm thấy đỡ lẻ loi, đỡ lo phiền, là một giải pháp hữu hiệu giúp giải quyết sự khủng hoảng tinh thần. Tuy nhiên, nếu tình trạng khủng hoảng tiếp tục thì cần phải đi thăm bác-sĩ.

Trong đời sống hằng ngày, việc ở sở, ở trường hay trách nhiệm đối với gia-đình rất quan trọng. Tuy nhiên ta cũng có bổn phận săn-sóc sức khỏe của chính mình. Ta phải dành những phút để nghỉ ngơi giải trí, để tâm thần được thoải mái thì mới có thể thành công hơn ở trường hay trong các lãnh vực hoạt động khác của cuộc sống. Săn sóc sức khỏe là một điều tối ư quan trọng.

Tập hướng-dẫn này đã đề cập đến nhiều vấn-đề liên quan đến đời sống của tuổi trẻ ở Hoa Kỳ, nhấn mạnh một số vấn đề khó khăn bạn có thể gặp phải. Đưa những khó

Coping with Stress

Throughout this book we have discussed the difficulties of being a young refugee in the United States. It is important, then, to discuss stress and what you can do about it.

Stress is a feeling of nervousness and anxiety that results from overwork, too much worrying, too much pressure, facing too many responsibililties, etc. A person who is feeling stress may have trouble concentrating and feel there is not hope for the future. Physical problems, such as headaches, can also indicate stress.

While everyone feels some amount of stress at various times, it is a serious problem for many young refugees. If not dealt with properly, stress can lead to serious physical and emotional problems.

So how can a person cope with stress?

The first question is how that person would have dealt with stress experienced in Vietnam. It may be that the same activities that helped then will continue to help in America.

Relaxation and hobbies can also help. One refugee was so worried about not having enough money that he got a second job and worked 80 hours every week. He started to experience a great deal of stress, however, and worried even more about money. After a while he quit one of his jobs, discovering that the leisure time made him feel much better. He also worried less.

It is important to relax sometimes and pursue hobbies. This does not mean that anyone should be lazy; instead, it means taking good care of one's self in order to anyone should be lazy; instead, it means taking good care of one's self in order to study and work more efficiently; recreation helps reduce stress.

The way most people cope with stress is through the help of others; family, friends, co-workers and others can make a great difference. It is not even always necessary to talk about problems, for time spent with other people can help one relax and forget worries for a time--a very important way to overcome stress. If the stress continues, however, it may be necessary to see a doctor.

Work, school and family responsibilities are very important in this time of life, but so is emotional and physical well-being. By taking some time to relax and pursue hobbies and recreational activities, people are much more able to succeed in school and other areas of life. Take good care of yourself!

This book has discussed various aspects of being a young person in America, at times emphasizing some of the problems you may face. It has not been intended to scare or discourage you, but to warn of problems that may develop in the hope of helping you to be better prepared for them. To be a young person is not easy; to be a refugee is definitely not easy.

khăn ra không phải để làm cho bạn nản lòng hay sợ hãi mà chỉ để giúp bạn thấy rõ thực trạng của cuộc sống và hy-vọng sẽ giúp bạn đương đầu với chúng một cách dễ dàng hơn. Đời sống của tuổi trẻ ở Hoa Kỳ rất khó khăn. Đời sống của một người Việt Nam trẻ tuổi ở Hoa Kỳ lại còn khó khăn hơn. Chúng tôi biết bạn sẽ phải đương đầu với bao gian truân trên bước đường dài nhưng chung quanh bạn có bao nhiêu người sẵn sàng giúp đỡ: gia-đình, bạn bè, người bảo trợ, nhà trường, cơ-quan định-cư v.v...Với sự cố gắng của bạn và sự giúp đỡ của mọi người, tương lai của bạn sẽ tốt đẹp.

You have a difficult task ahead of you, but you also have many people in your life--family, friends, sponsors, people at school and your resettlement agency--who are concerned and will help you any way they can. With your efforts and with their help, your future can be very successful.

Những Cơ Quan Cung Ứng Dịch Vụ

1. Hội-Đoàn tương trợ là tổ chức do những người tị nạn lập ra để giúp đỡ đồng bào tị nạn trong lãnh vực xã hội và giáo dục. Các hội đoàn này thường tổ chức những buổi họp mặt hay giúp đỡ về vấn đề thông dịch, tìm việc v.v...

2. Giáo sư, cố vấn ở trường học có thể giúp bạn không những về vấn đề học mà về nhiều vấn đề khác nữa. Đặc biệt họ có thể cho bạn biết về các dịch vụ trong địa phương bạn ở.

3. Các cơ quan xã hội như cơ quan định cư có thể giúp đỡ về một số vấn đề. Cơ quan thiện nguyện sẽ chỉ dẫn bạn đến những văn phòng thích hợp với những nhu cầu riêng.

4. Trung Tâm Ngôn Ngữ Ứng Dụng, cơ quan soạn thảo tập sách này và cuốn "Sách Hướng Dẫn Người Tị Nạn Ở Hoa Kỳ" có thể giúp tìm tài liệu và cung cấp những lời chỉ dẫn cần-thiết. Gọi số điện thoại miễn phí (800) 424-3701/3750 sẽ có nhân-viên người Việt giúp bạn.

An Phẩm

1. *Sách Hướng Dẫn Người Tị Nạn Ở Hoa Kỳ*, do Trung Tâm Ngôn Ngữ Thực Dụng xuất bản, 3520 Prospect Street, N.W., Washington, D.C. 20007.

2. *Facts for Life*, 6.80$ (Sách Hướng Dẫn) do Hội Hồng Thập Tự xuất bản. Viết về: American Red Cross, 17th and D St., N.W., Washington, D.C. 20006.

3. *Cẩm Nang cho Thiếu Niên Việt Nam*, do cơ quan Định Cư Hoa Kỳ xuất bản bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Viết về: Office of Refugee Resettlement, 330C St., S.W., Washington, D.C. 20201.

Where to Get Help

1. Mutual Assistance Associations are groups of refugees who have formed organization to help each other with social and educational needs. They offer opportunities to meet other people and sometimes can give specific kinds of help such as assistance in looking for jobs, interpreting, etc.

2. Your school counselor or a teacher can help you not only with problems regarding school but in other ways as well. They can be particularly helpful in getting information about some of the resources in your community.

3. Various social service agencies, such as your resettlement agency, can help with a variety of problems. Your voluntary agency worker can help you determine which agency might be best for your needs.

4. The Language and Orientation Resource Center, the national organization that wrote this book and *Your New Life in the United States*, can offer specific information and written materials on a number of subjects. LORC has staff members that speak your language. The phone number is (800) 424-3701/3750; long distance calls to this number are free. If you are calling from Washington, D.C., the phone number is (202) 298-9292.

Publications

1. *Your New Life in the United States*, available from LORC.

2. American Red Cross: *Facts for Life*, available from American Red Cross, 17th and D Street., NW; Washington, DC 20006. $6.80.

3. *Living with An American Family*, available from Office of Refugee Resettlement, Department of Health and Human Services, 330C St., S.W., Washington, DC 20201.